

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2022/HS - ST
Ngày 16 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Đỗ Tiên Hiệt và bà Lò Thị Thúy.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Kiểm sát viên: Bà Tường Thị Thủy.

- Thư ký Tòa án: Ông Hoàng Văn Hải.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Sơn la xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HS, ngày 05/9/2022 đối với bị cáo:

Phạm Văn H; tên gọi khác: Phạm Duy H; sinh năm 1978, tại huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Bản Y, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Đức N và bà Phạm Thị H (đã chết); vợ: Lương Thị H (đã ly hôn); con: Có 01 con, sinh năm 1997; tiền án: 02 tiền án, ngày 29/12/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 12 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (chưa được xóa án); Ngày 10/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Y tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 28/10/2021 chấp hành xong hình phạt tù (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy Đến ngày 19/3/2018 thì chấp hành xong (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/3/2022 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/3/2022 bị cáo Phạm Văn H đang ở nhà thì có Đào Văn Q, sinh năm 1987, ở Bản Tà Vàng, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La đến chơi. Đến khoảng 21 giờ 45 phút H có ý định đi mua ma túy về sử dụng, do trời tối nên H muốn rủ Q đi cùng. H nói dối với Q đến bản Pa Khôm, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La để xem mua ngô, Q đồng ý. Sau đó H điều khiển xe máy Jupiter màu đỏ đen biển kiểm soát 26H8-0465 của H chở theo Q đến địa phận bản Pa Khôm, xã C. Đến khu vực bản Pa Khôm, H nhìn thấy 01 người đàn ông không rõ tên tuổi, đứng cách đó khoảng 10- 15m, H bảo Q đứng ở ven đường chờ H. H đến chỗ người đàn ông đó hỏi có ma túy bán không? Qua trao đổi H mua được của người đàn ông này 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 188 viên nén hình tròn và 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa các cục bột màu trắng với giá 2.000.000 đồng. Có được số ma túy trên H cầm trong lòng bàn tay quay lại chỗ Q đứng, H nói với Q là không mua được ngô, rồi điều khiển xe máy chở Q về nhà theo đường cũ. Đến 23 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2022, khi đi đến bản T, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La kiểm tra, H tự giác lấy gói ma túy đang cầm trên tay ra giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 188 viên nén hình tròn và 01 gói nilon màu vàng bên trong có chứa các cục bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng bạc, máy cũ đã qua sử dụng; 01 xe máy Yamaha Jupiter biển kiểm soát 26K8-0465 màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022 Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng tang vật thu giữ của Phạm Văn H và trích rút mẫu để giám định: 188 viên nén màu hồng trên bề mặt có chữ WY có khối lượng có khối lượng 18,05 gam; trích 05 viên có khối 0,48 gam kí hiệu A1 gửi giám định chất ma túy; còn lại 183 viên có khối lượng là 17,57 gam kí hiệu B1 nhập kho vật chứng; 01 gói nilon màu vàng có khối lượng 1,63 gam; trích 0,67 gam ký hiệu A2 gửi giám định chất ma túy, còn lại 0,96 có ký hiệu B2 nhập kho vật chứng.

Tại kết luận giám định số: 593 ngày 04/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu giám định là 0,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,05 gam, loại Methamphetamine; Mẫu gửi giám định ký hiệu A2 là ma túy, loại chất Heroine, khối lượng gửi mẫu giám định là 0,67 gam, tổng khối lượng thu giữ là 1,63 gam, loại Heroine

Tại bản cáo trạng số 44/CT- VKS- YC, ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 1 điểm a, c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị Tịch thu tiêu huỷ số vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: 01 mảnh giấy nilon màu vàng; 01 túi nilon màu hồng đựng ma túy ban đầu; mẫu B1 nhập kho có khối lượng 17,57 gam và mẫu B2 nhập kho có khối lượng 0,96 gam.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy Yamaha Jupiter biển kiểm soát 26K8-0465 màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng bạc, máy cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Phạm Văn H trình bày: Nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Phạm Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 31/3/2022, bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi đi mua trái phép 01 gói ma túy với giá là 2.000.000 đồng của một người đàn ông, bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ tại bản Pa Khôm, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng bên trong có chứa 188 viên nén hình tròn và 01 gói nilon màu

vàng bên trong có chứa các cục bột màu trắng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo quay về đến bản T, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Y, tỉnh Sơn La kiểm tra. Bị cáo H đã tự giác lấy gói ma túy đang cầm trên tay ra giao nộp cho tổ công tác. Tại kết luận giám định số: 593 ngày 04/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu vật thu giữ của bị cáo ký hiệu A1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu giám định là 0,48 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 18,05 gam, loại Methamphetamine; Mẫu vật thu giữ của bị cáo ký hiệu A2 là ma túy, loại chất Heroine, khối lượng gửi mẫu giám định là 0,67 gam, tổng khối lượng thu giữ là 1,63 gam, loại Heroine. Tổng cả hai loại ma túy là 19,68 gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do nghiện ma túy đã cố ý đi tìm mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. Tại bản án số 51/2020/HS-ST ngày 10/9/2020, bị cáo Phạm Văn H đã bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết tăng nặng là tái phạm, đến thời điểm phạm tội mới ngày 31/3/2022 chưa được xóa án tích. Do đó Phạm Văn H phạm tội với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm.

Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi trên của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, như bản cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H: Năm 2020 bị cáo đã bị kết án về tội ma túy với tình tiết tăng nặng là tái phạm chưa được xóa án, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý bị coi là tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đồng thời với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ 19,68 gam quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hai tình tiết định khung quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249. Do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt cao trong khung hình phạt từ 5 năm đến 10 năm tù

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, thể hiện khi bị kiểm tra, bị cáo đã tự giác nộp vật chứng cho cơ quan điều tra số ma túy bị cáo đang cất giấu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cần vận dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo nhân thân xấu, năm 2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy Đến ngày 19/3/2018 thì chấp hành xong (đã được xóa án tích).

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc tội rất nghiêm trọng, cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị, nghề nghiệp chính là trồng trọt, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án gồm: Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: 01 mảnh giấy nilon màu vàng; 01 túi nilon màu hồng đựng ma túy ban đầu; mẫu B1 nhập kho có khối lượng 17,57 gam và mẫu B2 nhập kho có khối lượng 0,96 gam. Xét mẫu B1 và mẫu B2 qua giám định là chất ma túy, là loại Nhà nước cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 xe máy Yamaha Jupiter biển kiểm soát 26K8-0465 màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng. Xét là xe của bị cáo sử dụng làm công cụ phương tiện phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng bạc, máy cũ đã qua sử dụng. Xét là tài sản của bị cáo, quá trình điều tra xác định, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo theo quy định.

[7] Đối với vấn đề khác: Đối với Đào Văn Q là người đi cùng bị cáo Phạm Văn H, quá trình điều tra xác minh Đào Văn Q không biết việc mua bán, trao đổi và tàng trữ ma túy của bị cáo H. Nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo Phạm Văn H, theo lời khai của bị cáo là người đàn ông dân tộc Mông, nhưng bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu chứng cứ nào khác, nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn H không thuộc trường hợp được miễn giảm án phí, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H (tên gọi khác Phạm Duy H) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 08 năm (Tám năm) tù. Thời hạn tù, tính từ ngày 31/3/2022 là ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ số vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: 01mảnh giấy nilon màu vàng; 01 túi nilon màu hồng đựng ma túy ban đầu; mẫu B1 nhập kho có khối lượng 17,57 gam và mẫu B2 nhập kho có khối lượng 0,96 gam.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy Yamaha Jupiter biển kiểm soát 26K8-0465 màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, vỏ màu trắng bạc, máy cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y và Công an huyện Y).

3. Về Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKS tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Y;
- Trại tạm giam tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Y;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Y;
- Bộ phận NVCA huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án..

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Tùng

